TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 236/2024/HS-ST
Ngày 09-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Nhàn

Ông Vũ Văn Thi

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Đinh Thị Hường - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Trà My - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 220/2024/TLST- HS ngày 05 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 233/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Lưu Văn Kh, sinh ngày 06 tháng 10 năm 1992 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn N, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

2. Phạm Văn H, sinh ngày 21 tháng 12 năm 1994 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 2 K, xã T, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

3. Nguyễn Đức D, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1990 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 197 H, tổ H 1 (nay là tổ dân phố 1), phường Q, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 08/8/2024, Công an huyện An Dương làm nhiệm vụ trên địa bàn thôn N, xã A, huyện An Dương phát hiện Lưu Văn Kh, Nguyễn Đức D, Phạm Văn H có dấu hiệu tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý tại nhà của Khánh. Vật chứng thu giữ của Lưu Văn Kh: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý gồm 01 đế nhựa, 01 chai thuỷ tinh, 01 ống nhựa kết nối với coóng thuỷ tinh có chất

bám dính màu nâu (QT01); 01 túi nilon màu trắng kích thước 11x7 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (QT03); 01 coóng thuỷ tinh bên trong chứa chất bám dính màu nâu (QT04); 01 bật lửa ga; 01 cân điện tử; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và số tiền 400.000đồng. Thu giữ của Nguyễn Đức D 01 túi nilon kích thước 2x3 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (QT02); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax. Thu giữ của Phạm Văn H 01 điện thoại Iphone 8 Plus. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng gửi giám định.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lưu Văn Kh thu giữ 07 túi nilon màu trắng, kích thước 3x2cm; 01 túi nilon màu trắng, kích thước 5x4cm, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng (KX01). Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đức D tại số 197 H, phường Q, quận Hồng Bàng và chỗ ở của Phạm Văn H tại thôn 2 K, xã T, huyện An Dương không thu giữ được gì liên quan đến ma tuý.

Kết luận giám định số 967/KL-KTHS, ngày 14/8/2024, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Chất màu nâu bám dính trong tẩu thuỷ tinh của mẫu QT01 gửi giám định là ma tuý, loại: Methamphetamine, không đủ điều kiện cân xác định khối lượng chất ma tuý trên; tinh thể màu trắng của mẫu QT02 gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,14 gam, loại: Methamphetamine; tinh thể màu trắng của mẫu QT03 gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 1,90 gam, loại: Methamphetamine; chất màu nâu bám dính trong tẩu thuỷ tinh của mẫu QT04 gửi giám định là ma tuý, loại: Methamphetamine, không đủ điều kiện cân xác định khối lượng chất ma tuý trên; tinh thể màu trắng của mẫu KX01 gửi giám định là ma tuý, có khối lượng: 4,14 gam, loại: Methamphetamine. Các mẫu nước tiểu ghi tên Lưu Văn Kh, Nguyễn Đức D, Phạm Văn H gửi giám định đều tìm thấy chất ma tuý Methamphetamine.

Quá trình điều tra Lưu Văn Kh, Phạm Văn H, Nguyễn Đức D khai nhận: Tối ngày 07/8/2024 Khánh đang một mình sử dụng ma tuý đá tại nhà thôn N, xã A thì Huy đến, Khánh mời Huy sử dụng ma tuý, cả hai sử dụng đến 21 giờ thì Huy đi về nhà. Khoảng 12 giờ ngày 08/8/2024, Nguyễn Đức D gọi điện cho Khánh hỏi mua 400.000đồng ma túy đá, Khánh đồng ý. Sau đó Khánh gọi điện cho Huy mang 01 gói ma tuý đá đến khu vực Samnec Q giao cho Dương. Tối cùng ngày, Dương gọi điện cho Khánh bảo ma tuý không ngon và hẹn sẽ đến nhà Khánh để kiểm tra lại. Khoảng hơn 19 giờ, Huy đến nhà Khánh và được Khánh mời sử dụng ma túy, sau khi sử dụng ma túy thì Huy đi ra ngoài mua đồ. Một lúc sau Dương đến, mang theo 01 gói ma túy đã mua của Khánh vào buổi trưa, Khánh mời Dương sử dụng ma túy, Dương đồng ý cùng Khánh sử dụng. Trong khi sử dụng ma túy Dương chuyển khoản trả cho Khánh tiền mua ma túy, vì cho rằng ma túy không ngon nên chỉ chuyển trả 300.000đồng. Một lúc sau Huy quay lại, Khánh đã lau sạch coóng, ngay sau đó thì bị lực lượng Công an đã kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng. Về số ma túy thu giữ của Khánh có khối lượng 6,18 gam Methamphetamine Khánh mua vào tối ngày 04/8/2024 của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân với giá 4.000.000đồng mục đích để bán cho khách.

Ngoài ra Nguyễn Đức D khai, trưa ngày 05/8/2024 Dương gọi điện cho Khánh hỏi mua 400.000đồng ma túy đá, sau đó Huy là người mang gói ma túy giao cho Dương tại khu vực Samnec phường Q, quận Hồng Bàng, Dương đã sử dụng hết gói ma túy và chưa trả tiền cho Khánh. Đối với gói ma túy mua ngày 08/8/2024, Dương mang đến nhà để cho Khánh kiểm tra lại, sau khi trả tiền cho Khánh, Dương sẽ mang về nhà để sử dụng. Lưu Văn Kh khai nhận phù hợp với lời khai của Dương, còn Phạm Văn H không nhận việc giúp Khánh giao ma túy cho Dương vào ngày 05/8/2024. Tuy nhiên trên cơ sở lời khai của Lưu Văn Kh phù hợp với lời khai của Nguyễn Đức D có căn cứ xác định Huy đã 02 lần giúp Khánh bán ma túy cho Dương vào ngày 05/8/2024 và ngày 08/8/2024.

Tại phiên tòa, Lưu Văn Kh, Nguyễn Đức D khai nhận như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Các bị cáo xác định bản thân vi phạm pháp luật việc điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo là đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo Phạm Văn H chỉ thừa nhận có được Khánh đưa ma túy đi giao cho Dương vào ngày 08/8/2024.

Bản Cáo trạng số 237/CT-VKSAD ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Lưu Văn Kh về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy " theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phạm Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Nguyễn Đức D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định việc truy tố các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, Căn cứ vào tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Phạm Văn H, Nguyễn Đức D và xin rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo Lưu Văn Kh quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lưu Văn Kh từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Miễn phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Căn cứ điểm b, i khoản 2 khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lưu Văn Kh từ 08 (tám) năm đến 8 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Phạt bổ sung là phạt tiền bị cáo số tiền 10.000.000đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội buộc bị cáo Lưu Văn Kh phải chấp hành là 15 (mười năm) năm 06 (sáu) tháng đến 16 (mười sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08 tháng 8 năm 2024.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức D từ 18 (mười tám) tháng đến 21(hai mươi mốt) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 967MT/PC09 bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong số 967MT-A/PC09 bên trong chứa 01 bình thuỷ tinh được gắn với đế nhựa, đầu nối thuỷ tinh, ống hút nhựa, 02 coóng thuỷ tinh; 01 bật lửa ga, 01 cân điện tử.

- Tịch thu sung công số tiền 300.000đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung của Lưu Văn Kh, 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax thu giữ của Nguyễn Đức D;

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn H 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus; số tiền 100.000đồng còn lại cho bị cáo Lưu Văn Kh nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án dân sự của các bị cáo.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định có tội, tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang; sơ đồ hiện trường, phù hợp với vật chứng thu giữ, Kết luận giám định số 967/KL-KTHS, ngày 14/8/2024, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định: Ngày 07/8/2024 và ngày 08/8/2024, tại nhà Lưu Văn Kh ở thôn N, xã

A, huyện An Dương, Lưu Văn Kh chuẩn bị công cụ, ma tuý đá để cùng Phạm Văn H, Nguyễn Đức D sử dụng trái phép chất ma tuý. Theo kết luật giám định khối lượng 6,18 gam ma túy loại Methamphetamine thu giữ của Lưu Văn Kh vào ngày 08/8/2024 (trong đó có 0,14gam ma túy loại Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Đức D) nhằm mục đích để bán kiếm lời. Ngoài ra Khánh cùng với Huy đã 02 lần bán ma tuý cho Dương vào các ngày 05/8/2024 và ngày 08/8/2024. Nguyễn Đức D cất giữ 0,14 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lưu Văn Kh đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Phạm Văn H phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Nguyễn Đức D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo Lưu Văn Kh quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ chấp nhận.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn H chỉ thừa nhận được Khánh đưa cho 01 gói ma túy để bán cho Nguyễn Đức D vào ngày 08/8/2024, không thừa nhận việc đi bán 01 gói ma túy cho Nguyễn Đức D vào ngày 05/8/2024. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai nhận của Lưu Văn Kh và Nguyễn Đức D phù hợp với nhau có đủ căn cứ xác định Huy đã hai lần giúp Khánh bán ma túy cho Dương vào các ngày 05/8/2024 và ngày 08/8/2024. Do vậy, lời khai của bị cáo Phạm Văn H không có căn cứ chấp nhận.

- Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma tuý, gây mất trật tự trị an xã hội. Việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma tuý không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà từ ma tuý đã làm phát sinh nhiều tội phạm khác, là hiểm họa đối với mọi gia đình và xã hội. Về nhân thân các bị cáo là người có có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Do vậy, căn cứ Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa

[4] Hành vi của bị cáo Lưu Văn Kh trong các ngày 07/8/2024 và ngày 08/7/2024, tổ chức cho Phạm Văn H, Nguyễn Đức D sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra, Lưu Văn Kh còn có hành vi nhiều lần bán trái phép chất ma túy và bị bắt quả tang khi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Đức D mục đích kiếm lời. Do đó, căn cứ vào Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành theo quy định.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên các bị cáo được áp dụng tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phạm Văn H có thời gian tham gia quân đội nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tài liệu hồ sơ xác định tại Bản án số 02/2011/HSPT ngày 10/01/2011, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt Nguyễn Đức D 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/3/2012, đã thi hành xong án phí hình sự ngày 02/8/2011. Tính đến ngày phạm tội lần này bị cáo đã được xóa án tích. Do vậy, các bị cáo Lưu Văn Kh, Phạm Văn H, Nguyễn Đức D không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tội Mua bán trái phép chất ma túy: Vụ án có đồng phạm, Hội đồng xét xử đánh giá đây là vụ án đồng phạm giản đơn không có tính tổ chức. Để áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo Hội đồng xét xử phân hoá vai trò của các bị cáo như sau: Bị cáo Lưu Văn Kh là người chuẩn bị ma túy, giao dịch trực tiếp với đối tượng mua ma túy, bị cáo Huy là người thực hành tích cực đi giao ma túy cho các đối tượng mua ma túy, được hưởng sử dụng ma túy của Khánh không phải trả tiền nên bị cáo Khánh có vai trò cao hơn bị cáo Huy nên phải chịu mức hình phạt cao hơn.

- Các vấn đề khác:

[8] Hình phạt bổ sung: Xét hành vi mua bán ma túy của các bị cáo Lưu Văn Kh cho các đối tượng nghiện ma túy mang tính vụ lợi nên phạt bị cáo Lưu Văn Kh 10.000.000đồng nộp ngân sách Nhà nước. Đối với bị cáo Phạm Văn H và Nguyễn Đức D hoàn cảnh khó khăn, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[9] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ số ma túy các bị cáo sử dụng phạm tội sau khi giám định số ma túy còn lại cùng toàn bộ vỏ bao bì được niêm phong lại trong 01 phong bì niêm phong số 967MT/PC09 bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong số 967MT-A/PC09 bên trong chứa 01 bình thuỷ tinh được gắn với đế nhựa, đầu nối thuỷ tinh, ống hút nhựa, 02 coóng thuỷ tinh; 01 bật lửa ga, 01 cân điện tử; 01 điện thoại đi động nhãn hiệu SamSung; 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax; 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus (các điện thoại đều qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy); số tiền 400.000đồng chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương quản lý. Xét thấy, số ma túy và 01 bình thuỷ tinh được gắn với đế nhựa, đầu nối thuỷ tinh, ống hút nhựa, 02 coóng thuỷ tinh; 01 bật lửa ga, 01 cân điện tử là vật Nhà nước cấm lưu hành và các công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Số tiền 400.000đồng theo bị cáo Khánh trình bày là khoản tiền bán ma túy cho Dương vào ngày 08/8/2024 là 300.000đồng số tiền còn lại 100.000đồng là tiền của bị cáo, đây là khoản tiền thu lời bất chính mà có và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung của Lưu Văn Kh, 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax thu giữ của Nguyễn Đức D các bị cáo sử dụng làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. số tiền còn lại 100.000đồng là tiền của bị cáo Khánh và 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus thu

giữ của Phạm Văn H không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án dân sự của các bị cáo.

[10] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Văn H và Nguyễn Đức D, Công an huyện An Dương đã ra xử phạt vi phạm hành chính. Đối với đối tượng bán ma túy cho Khánh, chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, có căn cứ xử lý sau.

[11] Về án phí: Các bị cáo Lưu Văn Kh, Phạm Văn H, Nguyễn Đức D phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lưu Văn Kh phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Lưu Văn Kh 07 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Căn cứ điểm b, i khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lưu Văn Kh phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Lưu Văn Kh 08 (tám) năm tù; Phạt bổ sung là phạt tiền bị cáo số tiền 10.000.000đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lưu Văn Kh phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 15 (mươi lăm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 08 tháng 8 năm 2024.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 8 năm 2024. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức D 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 8 năm 2024; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 967MT/PC09 bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong số 967MT-A/PC09 bên

trong chứa 01 bình thuỷ tinh được gắn với đế nhựa, đầu nối thuỷ tinh, ống hút nhựa, 02 coóng thuỷ tinh; 01 bật lửa ga, 01 cân điện tử.

- Tịch thu sung công số tiền 300.000đồng trong số tiền thu giữ 400.000đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung của Lưu Văn Kh, 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax thu giữ của Nguyễn Đức D.

- Trả lại cho bị cáo Lưu Văn Kh số tiền 100.000đồng còn lại và 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus cho bị cáo Phạm Văn H nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án dân sự của các bị cáo.

(*Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/11/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương, thành phố Hải Phòng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, biên lai thu tiền số 0008551 ngày 05/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng).*

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc các bị cáo Lưu Văn Kh, Phạm Văn H, Nguyễn Đức D mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Trại tạm giam Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương;
- Phòng PV 06, PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP, bị cáo;
- Chi cục Thi hành án huyện An Dương;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Hương